

Vinh, ngày 30 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 261/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoài T - sinh năm 1988

Nơi cư trú: Khối 12, phường TT, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Trần Việt D - sinh năm 1988

Nơi cư trú: Khối BY, phường HB, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,81,82,83,84,110,116,117 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hoài T và anh Trần Việt D.

2. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung, hai bên thỏa Tận như sau: Giao con chung là Trần Thảo C, sinh ngày 04/4/2015 cho chị Nguyễn Thị Hoài T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh D có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T mỗi tháng số tiền 3.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 06/2020 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh D có quyền, nghĩa vụ đi lại, chăm sóc, thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị Hoài T và anh Trần Việt D thỏa Tận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án can thiệp giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoài T thỏa Tận tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, chị T đã nộp đủ tại biên lai T

tiền tạm ứng án phí số 0002746 ngày 28/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Hoài T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Việt D không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng anh D còn phải chịu tiền lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền phải thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu được thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TP V;*
- *UBND P.HB;*

TP V; Nghệ An;

(Giấy đăng ký kết hôn

Số 40 ngày 06/3/2014)

-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Nhung